TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **117**/2023/HS-PT
Ngày 11/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Trần Minh Long**

Các Thẩm phán: Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Lại Thị Thanh Huyền** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lương Hồng Minh** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 85/2023/TLPT-HS ngày 24 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Đinh Văn T, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1996 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn A, xã S, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn E (sinh năm 1968) và bà Lê Thị P (sinh năm 1972); Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/01/2022 bị Công an huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi xử phạt tiền 4.000.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác theo Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC.

Nhân thân: Ngày 28/10/2022 bị Công an quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng xử phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 913/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 29/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Hoàng H, sinh ngày 03/7/1997 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở trước khi bị bắt: Thôn A, xã S, huyện H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương T (sinh năm 1962) và bà Lê Thị Thanh B (sinh năm: 1967); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/10/2022 bị Công an quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng xử phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Quyết định số 914/QĐ-XPHC.

Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 29/6/2022, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Văn T và Trương Hoàng H:* Luật sư Lê Hữu Phúc – Luật sư Công ty luật TNHH một thành viên Hữu Phúc và cộng sự. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, sơ thẩm và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 40 phút ngày 29 tháng 06 năm 2022, tại phòng số 202, karaoke Xuân Tùng, số 01 đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng, Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang Trương Hoàng H, Đinh Văn T, Nguyễn Thị Huyền T (Sinh năm: 1997, trú thôn X, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam) và Nguyễn Thị Ngọc D (Sinh năm: 1990, trú thôn M, xã C, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi) đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ:

- 01 đĩa sứ màu trắng, trên có chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, được bỏ vào bao nylon, niêm phong theo quy định, ký H A;

- 01 điện thoại di động H REDMI màu xanh, số imeil: 865191041193468 gắn sim số 0855.255.376 và sim số 0985.496.004 (của Đinh Văn T);

- 01 điện thoại di động H REDMI màu tím, số imeil: 861424044936250 gắn thẻ sim số 0359.294.520 (của Trương Hoàng H);

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 20.000 đồng được quấn tròn thành ống hút;

- 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ TNEX;

- 01 chứng minh nhân dân số 212794182 tên Đinh Văn T;

- 01 chứng minh nhân dân số 212799417 tên Trương Hoàng H;

- 02 chai nhựa đựng nước tiểu của Nguyễn Thị Ngọc D, Nguyễn Thị Huyền T, đã được niêm phong theo quy định.

* Theo Kết luận giám định số 131/KLMT-KTHS ngày 05 tháng 07 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Đà Nẵng kết luận: chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký H A gửi giám định là ma túy, loại Ketamine; khối lượng mẫu A: 0,369 gam.

* Theo Kết luận giám định số 895/KL-KTHS ngày 07 tháng 07 năm 2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Thị Ngọc D gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại MDMA và ketamine; trong mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Thị Huyền T gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại MDMA.

Quá trình điều tra, Đinh Văn T, Trương Hoàng H khai nhận: Tối ngày 28 tháng 06 năm 2022, sau khi ăn nhậu xong, T cùng H rủ nhau đến quán karaoke X trên đường N thuộc phường H, quận L, Đà Nẵng. Tại đây, T và H thuê phòng 202 rồi cùng bàn bạc mua ma túy loại thuốc lắc và ketamin để sử dụng. Cả hai thống nhất H không có tiền nên T sẽ trả tiền mua ma túy trước, sau khi về H trả tiền lại sau, còn tiền phòng karaoke T là người thanh toán. T liên hệ một nam nhân viên phục vụ mua hai viên thuốc lắc và một gói ketamin giá tiền 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm ngàn đồng) và yêu cầu hai nhân viên nữ là: Nguyễn Thị Huyền Tvà Nguyễn Thị Ngọc D lên phòng để phục vụ. Một lúc sau, nam nhân viên phục vụ mang ma túy lên đưa cho T thì T và D cũng đi vào phòng. T lấy một viên thuốc lắc, bẻ ra làm đôi, T sử dụng 1/2 viên, đưa cho T 1/2 viên để sử dụng. Còn lại một viên thuốc lắc, T đưa cho H. H bẻ ra làm đôi, sử dụng 1/2 viên, còn lại 1/2 viên đưa cho D sử dụng. Sau đó, T đổ bột ketamin ra đĩa sứ, lấy thẻ nhựa màu xanh có sẵn trong phòng chia thành các đường nhỏ, lấy tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng của mình quấn tròn lại thành ống hút, T và H cùng hít bột ketamin vào mũi, đồng thời H đưa đĩa sứ và ống hút cho T, D cùng hít bột ketamin. Cả nhóm cùng ngồi trong phòng 202 quán karaoke Xnghe nhạc. Đến 01 giờ 40 phút ngày 29 tháng 06 năm 2022 thì bị bắt quả tang như đã nêu trên.

Tuy nhiên, sau đó Đinh Văn T, Trương Hoàng H thay đổi lời khai, cho rằng toàn bộ hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là do T thực hiện, H không

biết, không liên quan.

Với hành vi trên, tại Bản án sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Đinh Văn T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2022.

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trương Hoàng H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 29/6/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Cùng ngày 15/3/2023, các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H có đơn kháng cáo với nội dung: Xin cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

- Về thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H là đảm bảo hợp lệ.

- Về nội dung: Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2023/HS-ST ngày 14/3/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu đã xét xử các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; tuy nhiên xét các bị cáo lần đầu phạm tội, hành vi phạm tội đơn giản, bột phát, số chất ma túy các bị cáo mua về để tổ chức sử dụng là không nhiều; mức án 8 năm 6 tháng tù đối với bị cáo T và 7 năm 6 tháng tù đối với bị cáo T là nghiêm khắc, nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của các bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Riêng bị cáo H giữ vai trò đồng phạm không đáng kể, có nhân thân tốt nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

* Các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Quan điểm bào chữa của luật sư Lê Hữu Phúc cho các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H như sau: Thống nhất về tội danh, điểm khoản và Điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo. Tuy nhiên, luật sư cho rằng các mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc;

đây là lần đầu các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, quá trình tố tụng các bị cáo đã thật sự nhận thức được sai phạm của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đều là gia đình có công với cách mạng, đều có thân nhân là liệt sỹ, bản thân các bị cáo đều tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; việc các bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là trong cùng lần cùng thời điểm với hành vi phạm tội tổ chức sử dụng ma túy đang bị truy tố, xét xử; do đó luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ hình phạt, xử phạt các bị cáo mức án dưới khung, thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật, giúp các bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng xã hội làm người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H khai nhận: Tối ngày 28/6/2022 Đinh Văn T và Trương Hoàng H bàn bạc, thống nhất mua 02 viên thuốc lắc và 01 gói Ketamin, trị giá 1.700.000 đồng, sau đó có rủ 02 nhân viên của quán là Nguyễn Thị Huyền T và Nguyễn Thị Ngọc D cùng sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 29/6/2022 tại phòng số 202 karaoke X (số 01 đường N, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng) Đội Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Liên Chiểu kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt quả tang T, H, T và D đang tổ chức sử dụng ma túy, thu giữ 0,369 gam ma túy Ketamine còn lại tại hiện trường. Kết quả tets ma túy cả 4 đối tượng đều dương tính với ma túy.

Với hành vi trên, Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự với tình tiết định khung "Đối với 2 người trở lên" là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của các chất ma tuý và quy định của pháp luật về việc nghiêm cấm tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử

phạt tù, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết.

Tuy nhiên, xét các bị cáo tuổi đời còn trẻ, là người dân lao động, lần đầu phạm tội, lần đầu sử dụng trái phép chất ma túy, số chất ma túy mà các bị cáo mua về để tổ chức sử dụng là không nhiều; hành vi phạm tội đơn giản, bộc phát; các đối tượng T và D nhân viên quán Karaoke được các bị cáo đưa cả thuốc lắc nhưng chỉ sử dụng Katemine mà không sử dụng thuốc lắc (T và D được đưa mỗi người 1/2 viên thuốc lắc nhưng không sử dụng mà vứt vào bồn cầu nhà vệ sinh); quá trình tố tụng ở cấp sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi của mình; các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: Bị cáo T có bà nội là liệt sĩ, bị cáo có tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; bị cáo H có ông nội là liệt sĩ, bà nội là thương bình, bị cáo có tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự; về vai trò phạm tội thì bị cáo T là người khởi xướng thực hành tội phạm, bỏ tiền và liên hệ mua ma túy, gọi 2 đối tượng T và D cùng sử dụng ma túy, đổ ma túy ra dĩa sứ dùng thẻ nhựa cà Katmine để cả bọn cùng sử dụng; còn bị cáo H chỉ là người đồng phạm tiếp nhận ý chí của bị cáo T; về nhân thân thì bị cáo H có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo T có 1 tiền sự bị phạt tiền về hành vi cố ý gây thương tích; xét mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt đối với mỗi bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do vậy, HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Đối với bị cáo H là người đồng phạm có vai trò không đáng kể, nhân thân tốt nên HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt nhưng trong khung liền kề như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, thể hiện tính nhận đạo của pháp luật Việt Nam, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà an tâm cải tạo.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có H lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do được chấp nhận kháng cáo, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H; sửa Bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Đinh Văn T 07 (Bảy) năm tù** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam, ngày 29/6/2022.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: **Trương Hoàng H 05 (Năm) năm tù** về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam, ngày 29/6/2022.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Đinh Văn T, Trương Hoàng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có H lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA TP Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Toà án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Trại giam Hòa Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký và đóng dấu

Trần Minh Long